

Số: /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến nông Hà Nội
trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Thủ đô ngày 28/6/2024;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 25/02/2025 của HĐND Thành phố việc thành lập, tổ chức lại các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc UBND thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của UBND Thành phố ban hành quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của UBND thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2025 của UBND Thành phố về việc tổ chức lại Trung tâm Khuyến nông Hà Nội trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Phát triển nông nghiệp Hà Nội vào Trung tâm Khuyến nông Hà Nội trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội tại Tờ trình số 17/TTr-SNNMT ngày 11/3/2025 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 984/TTr-SNV ngày 11/3/2025 về việc tổ chức lại Trung tâm Khuyến nông Hà Nội trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Phát triển nông nghiệp Hà Nội vào Trung tâm Khuyến nông Hà Nội trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Vị trí: Trung tâm Khuyến nông Hà Nội (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội; có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật. Trung tâm chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường và được sự hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Trung tâm Khuyến nông quốc gia.

2. Chức năng: Trung tâm Khuyến nông Hà Nội có chức năng tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai hoạt động khuyến nông, Quỹ khuyến nông, phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xúc tiến nông nghiệp trên địa bàn Thành phố.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Đề xuất với Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường về chính sách, chiến lược, kế hoạch phát triển dài hạn, 05 năm và hàng năm; các chương trình, dự án, các văn bản quy phạm pháp luật về khuyến nông, phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xúc tiến nông nghiệp trên địa bàn.

2. Xây dựng, trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chương trình, kế hoạch, dự án khuyến nông, phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xúc tiến nông nghiệp, tổ chức thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Ký hợp đồng khuyến nông với các tổ chức, cá nhân để thực hiện các mô hình, chương trình, dự án khuyến nông Trung ương và Thành phố theo quy định của pháp luật.

4. Chủ trì thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra và đánh giá việc triển khai các chương trình, dự án, kế hoạch nhiệm vụ khuyến nông, phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xúc tiến nông nghiệp theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và quy định của pháp luật.

5. Hướng dẫn về nội dung, phương pháp hoạt động khuyến nông, phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xúc tiến nông nghiệp cho các cơ quan, đơn vị tham gia hoạt động khuyến nông, phát triển nông nghiệp, xúc tiến nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới theo quy định của pháp luật.

6. Chủ trì xây dựng chương trình, tài liệu hướng dẫn khuyến nông, kỹ thuật nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới; tổ chức tập huấn kỹ thuật, nghiệp vụ cho cán bộ, cộng tác viên khuyến nông các cấp, Tổ khuyến nông cộng đồng và nông dân.

7. Tổ chức hoạt động thông tin tuyên truyền về khuyến nông, chính sách phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xúc tiến nông nghiệp theo quy định của pháp luật.

8. Tổ chức và tham gia tổ chức các hội thi, hội nghị, hội thảo, hội chợ, triển lãm, festival, diễu hành, tọa đàm và các sự kiện khuyến nông khác, tham quan học tập, trao đổi kinh nghiệm và các sự kiện khác về phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xúc tiến nông nghiệp.

9. Tham gia đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và quy định pháp luật.

10. Phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường và các địa phương trong công tác phòng, chống dịch bệnh, thiên tai trên địa bàn thành phố.

11. Quản lý, sử dụng, bảo toàn, phát triển quỹ Khuyến nông Thành phố theo quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố.

12. Thực hiện hợp tác trong nước, quốc tế và hợp tác công tư, thu hút nguồn lực tham gia các hoạt động về khuyến nông, phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xúc tiến nông nghiệp theo quy định của pháp luật.

13. Thực hiện các chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển nông nghiệp xây dựng nông thôn mới và xúc tiến nông nghiệp theo quy định của pháp luật.

14. Tổ chức thực hiện hướng dẫn, đơn đốc, tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố;

15. Xây dựng và tham gia thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ; Tiếp nhận, chuyển giao kỹ thuật và khoa học trong lĩnh vực nông nghiệp;

16. Thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý và hoạt động khuyến nông, phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xúc tiến nông nghiệp;

17. Báo cáo kết quả các chương trình, dự án về khuyến nông, phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xúc tiến nông nghiệp theo quy định;

18. Thực hiện công tác quản lý tài chính, tài sản, nhân sự và các nguồn lực khác được giao theo quy định của pháp luật; thực hiện cải cách hành chính, đổi mới phương thức làm việc, hiện đại hóa công sở, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác khuyến nông, phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xúc tiến nông nghiệp;

19. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm:

a) Lãnh đạo Trung tâm gồm Giám đốc và không quá 02 (hai) Phó Giám đốc.

b) Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân Thành phố và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

c) Phó Giám đốc là người giúp việc cho Giám đốc, chỉ đạo một hoặc một số mặt công tác theo sự phân công của Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Khi Giám đốc Trung tâm vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền điều hành các hoạt động của Trung tâm.

d) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ, chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm và các viên chức quản lý khác thực hiện theo quy định của pháp luật và theo tiêu chuẩn chức danh, quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân Thành phố.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Phòng Hành chính - Tổ chức;

b) Phòng Kế hoạch - Tài vụ;

c) Phòng Thông tin tuyên truyền;

d) Phòng Khuyến nông Trồng trọt;

đ) Phòng Khuyến nông Chăn nuôi - Thủy sản;

e) Phòng Quản lý Quỹ Khuyến nông Thành phố;

g) Phòng Xúc tiến nông nghiệp và Xây dựng nông thôn mới.

3. Các đơn vị trực thuộc:

- a) Trạm Khuyến nông khu vực 1;
- b) Trạm Khuyến nông khu vực 2;
- c) Trạm Khuyến nông khu vực 3.

Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, trạm có Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng, trạm trưởng, phó trạm trưởng; số lượng cấp phó thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 4. Số lượng người làm việc

Số lượng người làm việc của Trung tâm được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế sự nghiệp của Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội được Ủy ban nhân dân Thành phố giao hằng năm.

Điều 5. Cơ chế tài chính

Trung tâm thực hiện cơ chế tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ký. Các quy định trái với quy định tại Quyết định này đều bãi bỏ.

2. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Hà Nội, các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Ban Tổ chức Thành ủy;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Kho bạc Nhà nước khu vực I;
- VPUBNDTP: các PCVP;
- Phòng: NC, TH, NN&MT;
- Trung tâm Thông tin điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Hồng Sơn